TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỌ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2019/QĐST-DS	*Thọ Xuân, ngày 16 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Minh Tiến

Thư ký phiên họp: Bà Cao Thị Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Tỉnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 12/2019/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 08/2019/QĐST-DS ngày 05 tháng 8 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Hà Thị N, sinh năm 1971, địa chỉ: xóm , xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Trịnh Văn L, sinh năm 1971, nơi ĐKHKTT: xóm , xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu và bản tự khai, người yêu cầu là chị Hà Thị N trình bày: Chị Hà Thị N và anh Trịnh Văn L có quan hệ là vợ chồng, lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục vào ngày 04/6/1991, nhưng không làm đăng ký kết hôn; Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 7 năm thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do kinh tế gia đình khó khăn, anh L đi làm ăn xa, rất ít khi về thăm vợ con và gia đình, nhưng từ tháng 11 năm 2015 anh L đã bỏ đi biệt tích đến nay không về. Từ khi anh L bỏ đi chị đã tìm kiếm nhiều nơi, hỏi thăm bạn bè, người thân nhưng không có tin tức gì của anh L. Đến nay đã hơn 03 năm nhưng chị vẫn không biết anh L đang ở đâu, làm gì, còn sống

hay đã chết, nên chị làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân tuyên bố anh Trịnh Văn L mất tích và có đơn yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm đối với anh L theo quy định.

Tại quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số 12/2019/QĐ-TA ngày 04/4/2019 Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân đã thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh Trịnh Văn L theo đúng quy định, cụ thể: Tại Báo Nhân dân các số 23184, 23185, 23186 ra vào các ngày 06, 07, 08 tháng 4 năm 2019, cũng như Đài tiếng nói Việt Nam phát lúc 17 giờ 30 phút các ngày 12, 13, 14 tháng 4 năm 2019 đã nhắn tin, phát tin tìm kiếm anh Trịnh Văn L theo quy định, nhưng đến nay đã hơn 04 (bốn) tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên (06/4/2019) vẫn không có tin tức về anh Trịnh Văn L.

Tại phiên họp chị Hà Thị N vẫn giữ nguyên yêu cầu, đề nghị Tòa án tuyên bố anh Trịnh Văn L mất tích.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết: đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân áp dụng Điều 369, 370, 387, 388, 389 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu của chị Hà Thị N, tuyên bố anh Trịnh Văn L là người mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: chị Hà Thị N và anh Trịnh Văn L chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1991 nhưng không có đăng ký kết hôn, nên xác định quan hệ hôn nhân giữa chị N và anh L là hôn nhân không hợp pháp tuy nhiên quá trình chung sống giữa chị N và anh L có phát sinh các quyền và nghĩa vụ đối với con, tài sản, nghĩa vụ giữa các bên, nên việc chị Hà Thị N yêu cầu tuyên bố anh Trịnh Văn L, có HKTT và nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích ở xã X, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, xác định việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trịnh Văn L đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên họp hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên họp không có lý do, nên căn

cứ khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp vắng mặt anh L.

[2] Về nội dung yêu cầu: Chị Hà Thị N và anh Trịnh Văn L chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1991, do điều kiện kinh tế gia đình khó khăn, nên anh L đi làm ăn xa, thỉnh thoảng mới về thăm vợ con và gia đình. Nhưng từ khoảng tháng 11 năm 2015 anh L đã bỏ đi biệt tích đến nay không về, không có tin tức. Từ khi anh L bỏ đi đến nay đã hơn 03 năm, chị N đã tìm kiếm nhiều nơi, nhưng vẫn không biết anh L đang ở đâu, làm gì, còn sống hay đã chết, nên chị N làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân tuyên bố anh Trịnh Văn L mất tích và có đơn yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm đối với anh L. Toà án nhân dân huyện Thọ Xuân đã thụ lý việc dân sự và ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh Trịnh Văn L, đồng thời thực hiện các thủ tục thông báo tìm kiếm theo quy định trên Đài tiếng nói Việt Nam và trên Báo Nhân dân. Ngày đăng, phát thông báo tìm kiếm anh L lần đầu tiên là ngày 06/4/2019, tính đến nay đã hơn 04 (bốn) tháng, nhưng vẫn không có tin tức gì về anh Trịnh Văn L.

Từ những phân tích nêu trên, xác định: anh Trịnh Văn L đã bỏ đi biệt tích từ năm 2015 đến nay là hơn 03 (ba) năm; chị Hà Thị N đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về anh L. Do đó, có căn cứ chấp nhận đơn yêu cầu của chị Hà Thị N và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân tại phiên họp, tuyên bố anh Trịnh Văn L mất tích là phù hợp.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: chị Hà Thị N phải nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, các Điều 149, khoản 3 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 68 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

- Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Hà Thị N.

Tuyên bố anh Trịnh Văn L, sinh năm 1971, nơi ĐKHKTT và nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: xóm , xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: chị Hà Thị N phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng, chị N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0001446 ngày 01/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân. Chị Hà Thị N đã nộp đủ.

- Quyền kháng cáo: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự được quyền kháng cáo quyết định trong hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết.

- Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- P. kiểm tra nghệp vụ và THA, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Người yêu cầu;
- Người có quyên lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã X;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Minh Tiến